

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng
Công trình: Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường và gia cố lề tuyến ĐT.639,
đoạn từ Km64 + 700 – Km70 + 800
Địa điểm: huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 158/QĐ-UBND ngày 15/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phân khai nguồn vốn ngân sách nhà nước cấp cho Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh năm 2019;

Xét đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 25/TTr-SGTVT và Văn bản số 289/SGTVT-GT ngày 07/3/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng Công trình: Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường và gia cố lề tuyến ĐT.639, đoạn từ Km64 + 700 – Km70 + 800, với nội dung chính như sau:

- 1. Chủ đầu tư:** Sở Giao thông vận tải.
- 2. Địa điểm xây dựng:** huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.
- 3. Mục tiêu đầu tư xây dựng:** Đảm bảo an toàn giao thông, duy trì khả



năng khai thác và tuổi thọ của công trình.

4. Quy mô xây dựng: Sửa chữa hư hỏng nền mặt đường và gia cố lề tuyến ĐT.639 (Quy Nhơn – Tam Quan), đoạn Km64+700-Km70+800, với chiều dài L=6.100m.

- Cấp đường: Đường cấp VI đồng bằng (TCVN4054-2005).
- Tốc độ thiết kế: $V=30\text{km/h}$.
- Bề rộng nền đường: $B_n=6,5\text{m}$.
- Bề rộng mặt đường: $B_m=5,5\text{m}$ (mở rộng mặt đường mỗi bên 1,0m).
- Bề rộng lề đường: $B_l=0,5\text{m} \times 2=1,0\text{m}$.
- Xây dựng rãnh dọc thoát nước đoạn Km65+107,8 - Km65+193,6 bên phải tuyến, có chiều dài $L=85,8\text{m}$; lắp đặt bổ sung 18 tấm đan trên rãnh dọc thoát nước hiện trạng đoạn Km65+175,7 - Km65+193,6 bên trái tuyến và xây nâng cao đỉnh rãnh thoát nước dọc hiện trạng.

5. Phương án sửa chữa: Sửa chữa đoạn Km64+700-Km70+800, tuyến ĐT.639 (Quy Nhơn-Tam Quan), cụ thể như sau:

- a. Hướng tuyến: Bám theo tim tuyến hiện trạng.
- b. Nền đường: Cơ bản tận dụng nền đường cũ, chỉ đắp đất bù phụ lề đường, mái ta luy bị xói lở bằng đất cấp phối đồi đầm chặt K95 (tận dụng đất đào khuôn đường).
- c. Mặt đường: Đối với mặt đường hiện trạng bề rộng 3,5m bằng bê tông nhựa bị hư hỏng cục bộ, sinh lún và phân gia cố lề mở rộng; tiến hành đào lớp mặt đường hư hỏng kết hợp đào khuôn đường gia cố lề mở rộng, lu lèn tăng cường khuôn đường dày 30cm, xây dựng lớp bê tông xi măng M250 đá 2x4 dày 20cm hoàn trả cao độ mặt đường cũ; sau đó thảm tăng cường lớp bê tông nhựa C19 dày 05cm trên toàn bộ mặt đường bao gồm cả phần mặt đường hiện trạng cũ tận dụng (riêng đoạn Km70+600-Km70+800 không thảm lớp bê tông nhựa).
- d. Công trình thoát nước trên tuyến: Cơ bản tận dụng các công trình thoát nước trên tuyến hiện có, xây dựng mới đoạn rãnh thoát nước dọc bằng BTCT M200 đá 1x2, bên trên lắp đặt đan BTCT M250 đá 1x2 đoạn Km65+107,8-Km65+193,6 bên phải tuyến; xây dựng bổ sung 18 tấm đan BTCT M250 đá 1x2 đoạn Km65+175,7-Km65+193,6 bên trên rãnh thoát nước dọc hiện trạng và sửa chữa nâng cao rãnh dọc hiện có bằng đá chẻ 15x20x25, vữa xi măng M100.
- e. Công trình phòng hộ, an toàn giao thông: Cơ bản tận dụng các thiết bị phòng hộ và hệ thống an toàn giao thông hiện có, chỉ sơn tim đường và sơn gờ giảm tốc tại một số vị trí trên đoạn tuyến mặt đường bê tông nhựa.

6. Các quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng: Các quy chuẩn, tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành.

7. Diện tích sử dụng đất: Công trình sửa chữa trên đường cũ hiện có, không chiếm diện tích mới.

8. Loại, cấp công trình: Công trình sửa chữa (công trình giao thông đường bộ cấp III).

9. Tổng dự toán đầu tư xây dựng: 14.628.551.000 đồng (Mười bốn tỷ, sáu trăm hai mươi tám triệu, năm trăm năm mươi một ngàn đồng).

- Chi phí xây dựng : 12.698.164.000 đồng;
- Chi phí QLDA: 330.960.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD: 841.687.000 đồng;
- Chi phí khác: 612.903.000 đồng;
- Chi phí dự phòng: 144.837.000 đồng.

10. Nguồn vốn: Quỹ Bảo trì đường bộ do tỉnh quản lý.

11. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2019-2020.

12. Tổ chức thực hiện: Theo Luật Xây dựng và Luật Đấu thầu.

Điều 2. Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Phù Mỹ và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Phan Cao Thắng;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K19 (M.12b) /

